

Bản án số: **54/2025/HS-ST**

Ngày: 23/9/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Trâm**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Nguyễn Văn Đích**

+ Ông **Hà Đồng Tịnh**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Mỹ Thương**- Thư ký
Tòa án nhân dân Khu vực 2- Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 2- Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà
Đặng Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2- Đà Nẵng
xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 34/2025/HSST ngày 09 tháng 9 năm 2025
theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9
năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Xuân T**; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 06/10/1979, tại: Thanh
Hóa; HKTT: Số A T, P .Quang Trung, T.Thanh Hóa; Chỗ ở: Số A T, P.Q, T.Thanh
Hóa; Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp:
LĐPT; Trình độ văn hóa: 12/12; Tiền án, tiền sự: không. Họ và tên cha: Trần Xuân
Đ (đã chết); H và tên mẹ: Lê Thị C (SN: 1948; còn sống); Gia đình có 04 anh em,
bị cáo là con thứ ba. Bị cáo hiện đang tại ngoại. *Có mặt tại phiên tòa.*

- ***Bị hại:*** Ông **Trương Đình L**, sinh ngày 11/3/2004. Địa chỉ: 3 N, phường H,
quận H, thành phố Đà Nẵng. (đã chết).

Đại diện hợp pháp của người bị hại -Trương Đình L:

+ Ông **Trương Đình P**, sinh năm: 1977. ĐKKH: 3 N, phường H, quận H,
thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: B Đ, phường N, Tp Đà Nẵng (Cha ruột của
Trương Đình L1). *Có mặt.*

+ Bà **Trần Thị Thùy T1**, sinh năm: 1982; ĐKKH: 3 N, phường H, quận H,
thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện nay: B Đa M, phường N, Tp Đà Nẵng (Mẹ ruột
của Trương Đình L1). *Có mặt.*

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

+ Ông **Phạm Văn H1**, sinh năm: 1967. Địa chỉ: Tổ D phường H, quận N,
thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

+ Bà **Nguyễn Thị H2**, sinh năm: 1972. Địa chỉ: Đ, thị trấn T, B, Quảng Nam.
Vắng mặt.

+ Ông **Trần Long P1** (chủ cửa hàng xe máy Trần Long P1)- Sinh năm: 1993- Địa chỉ: 4 T, phường H, Tp Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

+ Ông **Trần Văn T2** – Sinh năm: 1961- Địa chỉ: K, phường L, Thành phố V, tỉnh Nghệ An. Người đại diện theo uỷ quyền có ông: **Trần Xuân C1**, sinh năm: 1970- Địa chỉ: Khu D, phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa (nay là phường Q, T. T). *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 08/6/2025, Trần Xuân T (có GPLX hạng A1, E theo quy định, có giá trị đến ngày 20/5/2029) điều khiển xe ô tô khách có giường nằm loại 42 chỗ, biển số: 37B-004.01 lưu thông trên đường A theo hướng N - B. Khi đến nơi giao nhau giữa đường A – Lê Văn H3, do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn nên xe ô tô do T điều khiển tông vào xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ, biển số: 92A-011.08 do anh Trương Đình L (SN: 2004; trú: kiệt 3 đường N, phường H, TP .) điều khiển đang đi trên đường L theo hướng Đ – Tây gây ra vụ tai nạn giao thông.

* **Hậu quả:** anh L tử vong tại hiện trường, 02 xe bị hư hỏng.

* **Tang vật tạm giữ** (BL: 10-11;131):

- 01 xe ô tô khách có giường nằm loại 42 chỗ, biển số: 37B-004.01;
- 01 giấy phép lái xe hạng A1, E số 370057037408, tên Trần Xuân T;
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ, biển số: 92A-011.08;
- 01 đĩa DVD ghi nhận diễn biến vụ tai nạn.

* Tiến hành đo nồng độ cồn ông Trần Xuân T kết quả 00 mg/L, xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ông T kết quả âm tính (BL: 127; 130).

* **Tiến hành khám nghiệm hiện trường thể hiện như sau (BL: 10-11):**

Hiện trường xảy ra tai nạn là tại giao lộ A - L phường M, quận N, Đà Nẵng. Hiện trường chính nằm ở phần đường A từ N ra B. Đường A được trải nhựa, chia làm hai làn đường ngược chiều nhau, có dải phân cách cứng ở giữa. Phần đường xảy ra tai nạn rộng 7.5m; đường L được chia làm hai làn đường xe chạy ngược chiều nhau, có vạch kẻ đường màu vàng ở giữa chia hai làn đường, đường L rộng 10.5m.

1. Chọn điểm mốc là trụ điện C58 ADV-C51 T2 KDC NCNVT làm mốc chuẩn.

2. Chọn lề đường hướng đông đường A làm lề chuẩn.

Tiến hành khám nghiệm, ghi nhận và đặt số các vị trí:

1. Vị trí số 01: là vị trí vết xước có kích thước (1.9x1.06)m. Đầu vết xước cách mốc chuẩn là 17.7m, các lề chuẩn là 3.9m. Cuối vết xước ngay tại góc rẽ chân phía sau bên phải xe mô tô 92VA-011.08. Đầu vết xước cách vạch kẻ đường màu vàng đường L là 70 cm.

2. Vị trí số 02: là vị trí vùng tổ chức não và mảnh vỡ có kích thước (9.3x1.3)m. Đo ngang từ tâm vị trí số 2 đến vị trí số 1 là 1.05m. T3 vị trí số 02 cách

lề chuẩn là 4.55m. Đo ngang từ tâm vị trí số 02 đến tâm trục sau xe mô tô 92VA-011.08 là 80cm.

3. Vị trí số 03: là vị trí xe mô tô 92VA-011.08 bị ngã nghiêng bên phải, đầu xe quay về hướng Đ, đuôi xe quay về hướng T. T3 trục sau xe mô tô cách lề chuẩn là 3.6m; tâm trục trước xe mô tô cách lề chuẩn là 2.55m.

4. Vị trí số 04: là vị trí tử thi, nằm sấp, đầu tử thi quay về hướng Bắc, chân tử thi quay về hướng Đ. Đo ngang khoảng cách từ tâm trục sau xe mô tô (vị trí số 03) đến vị trí giữa 2 chân tử thi là 1m. Khoảng cách giữa hai chân tử thi đến lề chuẩn là 3.6m, đầu tử thi đến lề chuẩn là 4.8m.

5. Vị trí số 05: là vùng vết máu trên mặt đường kéo dài từ đầu tử thi (theo hướng N - B) có kích thước (2.1x0.6)m với tâm vết máu cách lề chuẩn là 4.8m, tâm vết máu cách đầu tử thi là 1m. Từ tâm vị trí số 5 đo ngang tới tâm trục bánh xe sau cùng bên phải xe ô tô 37B-004.01 là 5.3m.

6. Vị trí số 06: là xe ô tô chở khách BKS 37B-004.01; đo ngang từ tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô đến lề chuẩn là 4.7m; từ tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô đến lề chuẩn là 4.7m. Trục trước xe mô tô đến trục sau bên phải xe ô tô là 7.7m (đo ngang). Cuối vết xước tại vị trí số 01 đến lề chuẩn là 3.15m.

*** Theo Kết luận giám định số 525/KL-KTHS ngày 10/7/2025 của Phòng K - Công an TP.Đà Nẵng kết luận (BL: 24-25):**

1. Dấu vết va chạm trên phương tiện cần giám định:

- Xe ô tô khách biển số 37B-004.01: Là xe ô tô khách dán nhãn hiệu THACO HYUNDAI được sơn màu đỏ, có các dấu vết sau:

+ Vết 1: Các vết trầy xước, nứt vỡ, lún nhựa màu đỏ kèm bám dính chất màu trắng, su đen tại mặt trước cản nhựa bên phải đầu xe, vị trí thấp nhất cách đất 42cm, nằm trên diện (30x18)cm. Vết có chiều hướng từ trước về sau, sang trái.

+ Vết 2: Các vết trầy xước, nứt vỡ, lún nhựa màu đỏ kèm bám dính chất màu trắng tại mặt trước cản nhựa bên phải đầu xe, tương ứng bên dưới góc dưới bên phải đèn chiếu sáng bên phải, vị trí thấp nhất cách đất 64cm, nằm trên diện (30x21)cm. Vết có chiều hướng từ trước về sau, sang trái.

+ Vết 3: Vết trầy xước mất sơn màu đỏ tại mặt ngoài cửa bên phải xe, vị trí thấp nhất cách đất 106cm, nằm trên diện (8x4)cm. Vết có chiều hướng từ trước sau, sang trái.

- Xe mô tô biển số 92VA-011.08: Là xe mô tô dán nhãn hiệu AIRBLADE, sơn màu đỏ có các dấu vết sau:

+ Vết 1: Vết trầy xước su tại rìa mặt lặn, má lốp bên trái bánh trước, bắt đầu từ chữ “V” trong dãy ký tự “V338F” in trên má lốp, kích thước (10x4)cm. Vết có chiều hướng từ ngoài vào tâm bánh xe, ngược chiều tiến của bánh xe.

Các vết trầy xước, nứt lún nhựa tại mặt trên bên trái chắn bùn bánh trước, vị trí thấp nhất cách đất 44cm, nằm trên diện (26x7)cm. Vết có chiều hướng từ trước về sau, sang phải.

+ Vết 2: Các vết trầy xước, nứt vỡ nhựa mất sơn màu đỏ kèm bám dính chất màu đỏ, trắng tại ốp nhựa đen xe, yếm chắn gió bên trái, vị trí thấp nhất cách đất 65cm, nằm trên diện (18x29)cm. Vết có chiều hướng từ trước về sau, sang phải.

+ Vết 3: Vết trầy xước sơn màu đen kèm bám dính chất màu đỏ tại mặt trên đầu gọng gương và góc trên bên phải gương chiếu hậu bên trái xe, vị trí nhất cách đất 107cm, nằm trên diện (8x4)cm. Vết có chiều hướng từ trước về sau, sang phải.

2. Kết luận về sự va chạm:

- Vết 1 trên ô tô biển số 37B-004.01 hình thành phù hợp do mặt trước cản nhựa bên phải đầu xe của xe này va chạm với mặt lặn, má lốp bên trái bánh trước và mặt trên bên trái chắn bùn bánh trước của xe mô tô biển số 92VA- 011.08 đồng thời tạo nên Vết 1 trên xe mô tô biển số 92VA-011.08.

- Vết 2 trên ô tô biển số 37B-004.01 hình thành phù hợp do mặt trước cản nhựa bên phải đầu xe của xe này va chạm với ốp nhựa đèn xe, yếm chắn gió bên trái của xe mô tô biển số 92VA-011.08 đồng thời tạo nên Vết 2 trên xe mô tô biển số 92VA-011.08.

- Vết 3 trên ô tô biển số 37B-004.01 hình thành phù hợp do mặt ngoài cửa bên phải xe của xe này va chạm với mặt trước trên đầu gọng gương và góc trên bên phải gương chiếu hậu bên trái xe của xe mô tô biển số 92VA-011.08 đồng thời tạo nên Vết 3 trên xe mô tô biển số 92VA-011.08.

3. Không có cơ sở để xác định tốc độ của xe ô tô khách biển số 37B-004.01 và xe mô tô biển số 92VA-011.08 tại thời điểm trước khi xảy ra va chạm.

* Theo Kết luận giám định tử thi số 18/KLGĐTT-TTPYĐN ngày 23/6/2025 kết luận nguyên nhân tử vong của anh Trương Đình L là do đa chấn thương: Chấn thương phức tạp vùng sọ não, chấn thương phức tạp hàm mặt, chấn thương ngực kín. Nạn nhân ngừng thở, ngừng tim và tử vong tại hiện trường.

- Kết quả xét nghiệm sinh hóa định lượng ethanol của L là 1.4mmol/L .

- Quá trình điều tra, Trần Xuân T đã khai nhận hành vi phạm tội như trên

* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 2- Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm truy tố theo Bản cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 08/9/2025 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Trần Xuân T phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” đồng thời đề nghị:

Áp dụng Điều a Khoản 1, Điều 260 BLHS; Điều b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Xuân T, với mức hình phạt từ 12-18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

* Về trách nhiệm dân sự: Trần Xuân T đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình nạn nhân số tiền 105.000.000 đồng, đại diện bị hại không yêu cầu thêm và có đơn bãi nại

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe ô tô khách có giường nằm loại 42 chỗ, biển số: 37B-004.01, Cơ quan CSĐT Công an TP.Đà Nẵng đã xử lý vật chứng trả lại cho anh Trần Văn T2 (SN: 1961; trú: Khối 02, P.V, TP ., tỉnh Nghệ An) – chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ.

- Đối với 01 đĩa DVD ghi nhận diễn biến vụ tai nạn giao thông là vật chứng của vụ án, đề nghị tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

- Đề nghị trả cho bị cáo Trần Xuân T: 01 giấy phép lái xe A1, E số 370057037408 mang tên Trần Xuân T.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ, biển số: 92A-011.08 do anh Trương Đình L điều khiển là xe của ông Phạm Văn H1 mua lại từ tiệm mua bán xe máy cũ Trần Long P1 nhưng chưa sang tên đổi chủ đã vi phạm Điểm a Khoản 3 Điều 32 Nghị định 168/2024/ND-CP. Vì vậy CQCSĐT Công an Thành phố Đ đã chuyển hồ sơ liên quan và tang vật đến Phòng C để xác minh và xử phạt hành chính là phù hợp.

* Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận việc truy tố bị cáo là đúng người đúng tội, không oan đồng thời không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

* Ý kiến của đại diện hợp pháp của người bị hại về hành vi phạm tội của bị cáo: Có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Xuân T.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác mà cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 08/6/2025, Trần Xuân T (có GPLX hạng A1, E theo quy định, có giá trị đến ngày 20/5/2029) điều khiển xe ô tô khách có giường nằm loại 42 chỗ, biển số: 37B-004.01 lưu thông trên đường A theo hướng N - B. Khi đến nơi giao nhau giữa đường A – Lê Văn H3, do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn nên mặt trước cản nhựa bên phải đầu xe ô tô biển số: 37B-004.01 do T điều khiển tông vào mặt lãn, má lốp bên trái bánh trước; mặt trên bên trái chắn bùn bánh trước; ốp nhựa đèn xe, yếm chắn gió bên trái và trên đầu gọng gương, góc trên bên phải gương chiếu hậu bên trái của xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ, biển số: 92A-011.08 do anh Trương Đình L điều khiển đi trên đường L theo hướng Đ – Tây, hậu quả anh L tử vong tại hiện trường. Hành vi của Trần Xuân T đã vi phạm vi phạm **khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn GTĐB năm 2024**, gây hậu quả 1 người tử vong. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân Khu vực 2- Đà Nẵng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Việc chấp hành nghiêm chỉnh quy định về an toàn giao thông đường bộ là điều kiện bắt buộc đối với tất cả mọi người khi tham gia giao thông đường bộ. Trong vụ án này lỗi thuộc về bị cáo Trần Xuân T, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn dẫn đến hậu quả làm anh L tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo là lỗi vô ý, gây hậu quả chết người vì vậy phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hậu quả mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Ngoài ra, theo kết quả xét nghiệm sinh hóa định lượng ethanol của bị hại là 1.4mmol/L .

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra biết ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại đồng thời đại diện hợp pháp của người bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và xin bãi nại cho bị cáo Trần Xuân T. Do đó cần vận dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5]. Về biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Do vậy, chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội tiếp tục lao động, làm việc nuôi bản thân và gia đình, nên áp dụng điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho UBND cấp xã nơi bị cáo đang cư trú để tiếp tục giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Trần Xuân T đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 105.000.000 đồng, đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe ô tô khách có giường nằm loại 42 chỗ, biển số: 37B-004.01, Cơ quan CSĐT Công an TP.Đà Nẵng đã xử lý vật chứng trả lại cho anh Trần Văn T2 – chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ.

- Đối với 01 đĩa DVD ghi nhận diễn biến vụ tai nạn giao thông là vật chứng của vụ án, cần tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

- Trả cho bị cáo Trần Xuân T: 01 giấy phép lái xe A1, E số 370057037408 mang tên Trần Xuân T.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ, biển số: 92A-011.08 do anh Trương Đình L điều khiển là xe của ông Phạm Văn H1 mua lại từ tiệm mua bán xe máy cũ Trần Long P1 nhưng chưa sang tên đổi chủ đã vi phạm Điểm a Khoản 3 Điều 32 Nghị định 168/2024/ND- CP. Vì vậy CQCSĐT Công an Thành phố Đ đã chuyển hồ sơ liên quan và tang vật đến Phòng C để xác minh và xử phạt hành chính là phù hợp.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/9/2025)

[8]. Án phí HSST: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Xuân T** phạm tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Căn cứ: Điểm a Khoản 1, Điều 260 BLHS; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Trần Xuân T **15 (Mười lăm) tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **30 (Ba mươi) tháng** tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo cho UBND phường Q, tỉnh Thanh Hoá giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Trần Xuân T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả cho bị cáo Trần Xuân T: 01 giấy phép lái xe A1, E số 370057037408 mang tên Trần Xuân T.

- Lưu theo hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD ghi nhận diễn biến vụ tai nạn giao thông.
(Hiện Thi hành án thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/9/2025)

3. Án phí HSST: Bị cáo Trần Xuân T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, đại diện bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích án treo)

Nơi nhân:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND Khu vực 2 – Đà Nẵng;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;
- CQCSĐT Công an T;
- THADS Thành phố Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Trâm

